

Hồi 06

Vâng lời hạ sơn, Thét gió gào mây

Một buổi sáng, Huyền Y đạo trưởng chợt thấy Tục Mệnh Thần Y Nghiêm Trung Thánh bước vào, tươi cười nói:

- Lão đệ bữa nay thế nào, có dễ chịu không?

Huyền Y gật đầu đáp:

- Dễ chịu lắm rồi. Tôi muốn xuống đất đi chơi.

Nghiêm Trung Thánh cười nói:

- Thế thì hôm nay chúng ta xuống núi nhé? Ta có chút việc cần, thế nào hôm nay cũng phải hạ sơn. Ý lão đệ thế nào?

Huyền Y đạo trưởng mừng lắm, nói:

- Vậy thì hay lắm. Nhưng không biết... tôi làm thế nào mà đi được...?

Nghiêm Trung Thánh cười nói:

- Hạ sơn! Đã có cái cang bằng mây khiên đi. Về đến đô thị thì dễ lắm rồi.

Nói xong vẫy tay một cái, thấy hai con vượn trắng tiến vào, mỗi con khiêng một đầu chiếc cang đan bằng mây. Huyền Y trông hai con vượn thì giật cả mình, nhưng hai con vượn chỉ đặt cái cang xuống đất rồi lẳng lặng đứng ra bên cạnh.

Lúc ấy từ phía trong cửa lại bước ra hai người, vị đi đầu chính là vị trung niên nho sinh, còn người sau, Huyền Y đạo trưởng y vừa trông thấy, thốt nhiên cơn giận nổi lên đùng đùng, lão thét lên một tiếng thật to:

- Tiểu cẩu, muốn sống trả lại đùi ta đây!

Vừa dứt lời, tay phải lão giơ lên, phách không phóng ra một chưởng, Kế Chí nghiêng mình lách qua một bên, một chưởng ấy, sức mạnh quả thực phi thường, sầm một tiếng, cả căn phòng tưởng như đều rung chuyển. Vì xung quanh nhà đều có vách kín, sức mạnh không có lối thoát, mà âm thanh dội lên càng mạnh. Thạch Kế Chí né sang bên tránh thoát, mặt đỏ bừng lên, nhưng chàng vẫn cố gắng giữ vẻ điềm tĩnh, chấp tay thi lễ nói:

- Tiểu đệ Thạch Kế Chí xin kính mừng đạo trưởng đã bình phục...

Nói chưa dứt lời, Huyền Y đạo trưởng đã quát:

- Mừng, mừng cái con khỉ. Không phải chính mày đánh gãy chân ta hay sao? Đồ ch... Tổ sư mày còn nhớ đến suốt đời một chưởng của mày đó. Kiếp này không thể báo thù cho cái chân này được, thì kiếp sau ta cũng thế xé xác mày ra.

Thạch Kế Chí mỉm cười nói:

- Xin đạo trưởng bớt giận, việc đã qua rồi, đạo trưởng muốn xử thế nào, tiểu đệ cũng cam tâm. Đó chỉ là một sự hiểu lầm trong lúc đao qua búa lại, tránh sao cho khỏi bị tổn thương? Bữa nay, tiểu đệ đến thăm đạo trưởng, không phải dám mong đạo trưởng khoan thứ mà chỉ là để phân giải cho rõ ràng đen trắng, thế thôi. Cũng may vết thương của đạo trưởng bớt nhiều, có thể sắp đi lại được. Tiểu đệ chờ đạo trưởng đỡ rồi, sẽ thân hành lên Thiên Sơn yết kiến Tam lão, thỉnh cầu Tam lão định đoạt. Như vậy tưởng cũng làm cho đạo trưởng nguôi giận.

Huyền Y đạo trưởng bản tâm vẫn không muốn để Tam lão biết chuyện này, vì nghĩ mình chẳng gì cũng là trưởng môn phái, mà nay lại bị thương bởi tay một thằng nhãi con chưa ráo máu đầu, việc này nếu để lọt đến tai Tam lão, thì mình cũng đến mất mặt. Nên khi thấy Kế Chí nói vậy, thì lại càng tức giận mà rằng:

- Việc của ta thì cứ mặc ta khu xử, mày tìm gặp sư phụ ta làm gì?

Thượng Quan tiên sinh sở dĩ bảo Kế Chí lên Thiên Sơn đeo gai thỉnh tội, một là muốn mượn uy lực của Tam lão để ngăn chặn cái chí phụ thù của Huyền Y đạo trưởng y, hai là vì mấy năm gần đây, Huyền Y đạo trưởng ra ngoài làm nhiều điều phi pháp, nên muốn mượn cớ đó, để nhờ Tam lão ước thúc hấn hộ, nên mới quả quyết cho Kế Chí lên Thiên Sơn.

Nay nghe Huyền Y đạo trưởng nói vậy, Kế Chí bèn cười nói:

- Đó là kế hoạch riêng của tiểu đệ, đạo trưởng không có quyền can thiệp.

Huyền Y đạo trưởng nằm trên giường, tức giận thở lên hồng hộc.

Lúc này, Nghiêm Trung Thánh mới trở Thượng Quan tiên sinh, rồi nói với Huyền y:

- Có phải nhà ngươi muốn biết đại danh của vị Tiên sinh này phải không? Bây giờ để ta nói cho mà nghe.

Huyền Y gắng gượng mỉm cười nói:

- Xin Thần Y chỉ giáo cho, để tôi xin ghi vào phế phủ.

Thượng Quan tiên sinh không đợi Nghiêm Trung Thánh nói, tự bước đến trước mặt Huyền y, cười nhạt nói:

- Hoàng Minh Xung, làm cho nhà người bị thương, không phải ai xa lạ, chính là tên đồ đệ thân tín của ta đấy. Chúng ta sở dĩ đối xử với người tử tế, không phải là vì sợ ba vị sư phụ của người, cũng không phải là sợ sau này người báo thù, mà chỉ là vì lòng nhân đạo, không nỡ để người phải chết vì vết thương đó thôi. Nói cho đúng, thì việc này lỗi không phải tại đồ đệ của ta, tưởng nhà người cũng phải hiểu chứ...?

Vừa nói đến đây, Huyền Y đã nổi giận, thở hồng hộc, quát lớn:

- Nhưng mà nhà người là ai? Đạo gia tuy bị thương nhưng cũng không sợ các người đâu.

Thượng Quan tiên sinh mỉm cười đáp:

- Người ta đều gọi là Thượng Quan tiên sinh. Có lẽ người không ngờ là lão quỷ này vẫn còn sống, phải không?

Huyền Y đạo trưởng kinh ngạc quá đến nỗi tái xanh cả mặt, run run nói:

- À! Thượng Quan... tiên sinh .

Thượng Quan tiên sinh cười nhạt nói:

- Khi nào về gặp sư phụ người, cứ nói là lão quỷ gửi lời thăm bọn họ. Sau này nhà người có việc gì, thì cứ đến đây tìm ta, lúc nào ta cũng sẵn sàng thừa tiếp.

Nói xong, quay lại nhìn hai con vượn rồi nói:

- Chúng bây theo Nghiêm lão đệ đưa hấn về, đi đường phải cẩn thận nhé.

Huyền Y đạo trưởng lúc ấy thực không dám hó hé một tiếng. Chỉ giương cặp mắt ba góc lên nhìn Thượng Quan tiên sinh một cách nghi ngờ. Hai con vượn chạy ra, một con khiêng đầu, một con khiêng chân. Tục Mệnh Thần Y thì nâng chiếc chân gãy, từ từ đặt lão lên cang. Kế Chí bước ra khỏi nhà, một chốc lại quay vào, cầm thanh kiếm đặt bên cạnh Huyền Y đạo trưởng rồi nói:

- Đây là thanh kiếm của đạo trưởng.

Xong xuôi đâu đấy, hai con vượn khiêng chiếc cang ra cửa. Nghiêm Trung Thánh ra tới cửa ngoài, cung kính cúi chào Thượng Quan tiên sinh, thưa rằng:

- Xin lão tiên bối dừng bước, vãn bối xin cáo từ.

Đoạn quay sang Thạch Kế Chí vẫy tay từ biệt, còn không quên liếc nhìn Tiểu Kim một cái, nghĩ bụng: "Bọn họ có thù, ta cũng có thù, sớm muộn gì cũng có ngày gặp nhau. Lúc ấy sẽ hay!"

Thượng Quan tiên sinh bước tới, nắm lấy tay Nghiêm Trung Thánh, nói:

- Chuyến đi này phiền hiền đệ rất nhiều, trong vòng nửa năm nữa, ta còn muốn hạ sơn một chuyến, chừng ấy sẽ cùng hiền đệ họp mặt.

Lại nhìn Huyền Y đạo trưởng gật đầu, nói:

- Người cũng không nên quá nóng, mà có hại cho vết thương. Tốt hơn hết là bình tĩnh mà suy nghĩ cho kỹ, đừng gây chuyện làm gì cho thêm rắc rối.

Huyền Y đạo trưởng chỉ lẳng lặng làm thinh. Nghiêm Trung Thánh lại xin Tiên sinh dừng bước. Thầy trò Thượng Quan mới dừng bước lại, Kế Chí nói:

- Để tiểu đệ tiễn sư thúc một quãng nữa, đường núi khó đi lắm.

Nghiêm Trung Thánh từ chối mãi, Kế Chí mới đứng lại, lại dặn hai con vượn rằng:

- Bọn người đi đường phải cẩn thận nhé. Đừng đánh rơi người ta xuống đất đấy.

Huyền Y đạo trưởng tức quá, bất giác thốt lên một câu:

- Cảm ơn cái lòng tốt của nhà người, rơi hay không rơi, cũng không dám phiền nhà người bận tâm.

Thạch Kế Chí thấy thế chỉ lắc đầu, một đoàn người, vật từ từ kéo nhau xuống núi. Thầy trò Thượng Quan đứng nhìn theo một lúc, rồi mới quay về. Kế Chí thấy sư phụ sắc mặt hầm hầm, chỉ sợ lại bị trách phạt gì chẳng, quả tim chàng cứ đập như trống trận, không dám lên tiếng. Mãi một lúc, Thượng Quan tiên sinh mới nói:

- Lẽ ra hôm nay ta phải phạt con thật nặng. Nhưng chuyện đã qua lâu ngày rồi, cũng không tiện nhắc lại nữa. Nhưng còn cái việc khó khăn ngay trước mắt bây giờ, là con tự liệu đủ sức có thể địch nổi Tam lão không?

Ngừng lại một lúc, rồi lại nói:

- Nếu không địch lại nổi ba lão ấy, thì cả đến ta cũng mất thể diện. Vậy thì bắt đầu từ hôm nay, nội trong ba tháng, bất kể ngày đêm, con phải theo sát bên ta mà tập luyện môn Hỗn nguyên Nhất khí Tích lịch chưởng, hỏa hầu của con chưa đủ, từ mai trở đi, mỗi ngày con phải phóng chưởng một trăm lần, mà phải phóng vào phía trong giếng, để xem nước giếng cao thấp thế nào, mới có thể biết được trình độ chưởng lực của con đến đâu.

Thạch Kế Chí vâng lời. Thốt nhiên Thượng Quan tiên sinh nở một nụ cười nói:

- Ai ngờ trong lúc vô tâm, con lại được thanh kiếm Chu Tước, được thanh kiếm này cũng đủ tăng thêm cho con rất nhiều lợi thế. Ta đang lo không biết chọn cho con thứ binh khí nào vừa tay, không ngờ con lại may mắn như thế.

Thạch Kế Chí thấy sư phụ đã vui vẻ, bất giác nhớ lại đến chuyện trước, bèn nói:

- Đệ tử quả thực không hiểu môn Thất Cầm Chưởng lại có cái uy lực lợi hại đến thế, chỉ một ngón Lôi Lệ Tam Xí, mà đánh hấn đến nỗi thảm bại như vậy. Môn chưởng pháp này thực là tinh diệu vô cùng.

Thượng Quan tiên sinh cũng bật cười nói:

- Ta chẳng bảo đồ đệ mấy lần là đừng có khinh thường mà dùng tới chưởng pháp ấy ư? Ta một trăm mười năm nay, đã sáng tạo ra môn chưởng pháp ấy, và môn Thất Tu Kiếm Pháp. Không lợi hại sao được?

Thạch Kế Chí lại hỏi:

- Trong ba tháng, đệ tử không biết nên luyện tập công lực thế nào, tập chưởng pháp hay tập binh khí?

Thượng Quan tiên sinh nói:

- Cả hai đều cần phải luyện tập. Ngón Ma Vân kiếm pháp con đã học thuộc rồi, bắt đầu từ ngày mai, ta sẽ dạy con môn Thất Tu Kiếm Pháp, là độc môn sáng tạo của ta.

Thạch Kế Chí hớn hởi thưa rằng:

- Môn Thất Tu Kiếm Pháp cũng là môn sư phụ sáng chế ra ư?

Thượng Quan tiên sinh cười nói:

- Trong phái võ lâm, ai cũng biết ta có ngón Thất Cầm Chưởng, mà không biết ta còn ngón Thất Tu Kiếm Pháp nữa. Nhân vì từ khi mất thanh kiếm Thiên Khuyết, thì thôi không dùng một món binh khí nào nữa, bọn họ tự nhiên không biết đến ngón Thất Tu Kiếm Pháp của ta. Nói đến Thất Tu Kiếm Pháp, ta đã phải tốn không biết bao nhiêu tâm huyết trải khắp sơn cùng thủy tận, đêm coi sao Bắc đẩu, hết sức suy xét tìm tòi mới sáng tạo được môn kiếm pháp này. Bao nhiêu năm nay, ta chỉ sợ lãng quên đi mất, vì thế mới nghĩ cách bẻ cành cây thay làm kiếm mà tập diễn. Gần đây, ta đã khám phá ra bí diệu, ngày mai con tự tập khắc sẽ biết.

Kế Chí lấy làm lạ, hỏi:

- Núi khe với tinh tú trên trời thì có liên quan gì với kiếm thuật. Đem áp dụng vào kiếm như thế nào?

Tiên sinh giảng:

- Họ Phục Hy là người đầu tiên lập ra Bát quái, chính là theo hình thể vị trí các tòa tinh đẩu trên trời mà vạch ra. Thất Tu Kiếm Pháp của ta, một khi phát động đánh ra, thì một bước chân là một cửa trận, bước chân này tương quan với bước chân kia, cửa trận này tương sinh hoặc tương khắc với cửa trận nọ. Địch nhân nếu không giỏi về Kỳ Môn trận pháp hoặc Ma Y quái pháp thì đừng nói là đánh với chát, chỉ riêng về những bước đi, tức bộ pháp ấy cũng đủ làm cho đối phương bị khốn quẫn, bị thảm bại liền. (tối đây, Tiên sinh ra vẻ đắc ý, cười ha hả mà rằng:) Cứ xét rằng, tinh tú trên trời sao mà nhiều thế? Vậy mà từ xưa không hề hỗn độn, trật tự quỹ đạo tuần hoàn, sông núi trên mặt đất ngang dọc chằng chịt thế mà vẫn không rối loạn hệ thống, tất cả đều là do có hệ thống qui củ trận pháp. Cho nên nếu không có qui củ thì không thành vuông tròn, không có trận pháp thì không có biến hóa kỳ ảo. Kiếm pháp của ta chính là theo cái lẽ ảo diệu vận hành của tinh tú mà phát huy ra, thêm vào đó là những ngón tiểu xảo về đánh, gạt, đâm, chém của mình mẩy. Vì thế, khi dùng đến, bất kể đối phương nhiều người hay ít người, miễn là con giử sao cho tâm khí bình tĩnh, chớ hấp tấp, chớ sợ hãi, để thi triển Thất Tu Kiếm Pháp. Mỗi bước đạp theo đúng vị trí Cung môn, mỗi đường đánh ra theo Bát quái, thì địch nhân càng đông càng dễ bị loạn, đánh phá họ dễ như trò đùa vậy. Giờ con ra ngoài kia, đem theo cây Chu Tước kiếm, ta sẽ diễn Thất Tu Kiếm Pháp cho coi, để ý nhớ lấy.

Kế Chí mừng rỡ, vội mở hộp ngọc, lấy thanh Chu Tước, theo Tiên sinh ra chỗ bãi trước nhà, hai tay dâng thanh kiếm lên. Tiên sinh đón lấy, chỉ hơi rung cổ tay một cái, hồng quang ánh ra mờ màng. Tiên sinh gạt đầu, chép miệng than:

- Quả thực là ít có trong đời, dùng để thi triển Thất Tu Kiếm Pháp kể là song tuyệt, không thanh kiếm nào thích hợp bằng.

Dứt lời, Tiên sinh khẽ vận lật cổ tay một cái, lập tức bùng lên ba đoàn kiếm hoa đỏ chói, bật thành ba tiếng rền rĩ như rống ngâm, trong khi Tiên sinh bỏ bộ đạp thẳng vào Trung cung rồi bước theo Hồng môn phía tả án theo bộ vị Bắc đẩu, phía hữu theo bộ vị Thất tinh, lần lượt phía trước ba, phía sau bốn, tả năm, hữu sáu, thứ tự diễn khai từng đường, từng ngọn kiếm.

Qua một hai vòng đầu, Tiên sinh cố ý triển khai từ từ ngọn kiếm, từng bộ pháp cơ bản khai tâm để Kế Chí nhớ lấy. Chợt nghe Tiên sinh quát lên một tiếng biến pháp, người và kiếm lập tức hợp lại làm một, cả một khoảng bãi rộng, chỉ thấy tuôn ra như muôn đạo ánh sáng màu hồng, nhuệ khí với hàn quang phát ra một áp lực kinh khủng cuốn lên những tiếng rít gió vi vu, vun vút, kiếm khí bứt áp vào người tưởng như xé da cắt thịt ra được.

Thân hình với kiếm ảnh phát ra, thoi đi thoi lại chớp chồn ẩn hiện, có lúc lẹ làng như con dơi săn mồi giữa làn sương mù mật, có lúc khinh linh loang loáng như làn chớp điện bật lên giữa cơn mưa gió ngập trời. Nội lực phối hợp với khinh công, sức trầm hùng, nặng gieo cả trái núi âm âm rớt xuống, thuật khinh linh nhẹ như tung môn lông hồng phơi phớt bay lên.

Dưới ánh trăng, bên rừng rậm, diễn ra một tràng kiếm phong nhân ảnh, sát khí mơ màng, huyền ảo, kỳ tuyệt, diệu tuyệt.

Kế Chí đứng coi, ngây ngất say mê. Có khi kiếm khí phát ra quá mạnh đến nỗi một tay nội gia công phu như Kế Chí bất giác giật mình toát mồ hôi, tưởng như da thịt mình bị một lưỡi cưa vô hình cứa cho rách thịt ra được. Chàng phải đề vận chân khí đưa ra bao phủ thân mình, xung bế các huyết để giữ cho khí lạnh của Thất Tu Kiếm Pháp khỏi xâm bứt vào trong tạng phủ.

Giữa cái hiện tượng mê ly vũ kiếm không tiền khoáng hậu, trước mắt chàng bóng người vụt loáng lên một cái. Chàng giật mình nghĩ rằng sư phụ phát ra một ngọn kiếm để thử mình chẳng, thân mình chàng như một cuộn lò xo bật ra theo thế Cá chép vượt sóng tung lên lưng chừng trời, trong khi tai nghe sư phụ cười và nói: "Đừng sợ, xong rồi". Lập tức, chàng vận mình một cái theo thế Tê Yên Xảo Xuyên Vân là là đáp xuống, hướng vào Tiên sinh, vái một cái rồi thưa:

- Sư phụ là bậc thần nhân. Thất Tu Kiếm Pháp thực là quỷ thần cũng không lường được. Con nhận ra rằng, những đường kiếm ở vòng thứ nhất, thứ nhì khi sư phụ mới biểu diễn từ từ cho con coi, hình như còn khó học hơn là khi biến pháp đánh ra như chớp loáng...?

Tiên sinh vỗ tay cười, gật đầu rồi nói:

- Hiểu được cái khó khăn ấy, thì chỉ cần lưu tâm một tháng học tập, con có thể học xong. Sau đó càng để tâm thâm cứu, công phu càng tiến tới chỗ vô hạn. Học xong Thất Tu Kiếm Pháp rồi, ta sẽ không còn gì phải giảng dạy thêm nữa.

Đêm đã khuya, thầy trò trở vào nhà xếp chân ngồi theo lối bàn tọa. Hôm sau dậy rất sớm, Tiên sinh bắt đầu đem Thất Tu Kiếm Pháp ra phân tích giảng dạy. Một tháng trôi qua nhanh như cái búng ngón tay, Kế Chí ngày đêm khổ luyện dưới sự hướng dẫn của sư phụ, quả nhiên độc môn sáng chế Thất Tu Kiếm Pháp, chàng đã luyện đi luyện lại thành thục.

Nhiều lúc biểu diễn Thất Tu Kiếm Pháp, chàng độc dùng hoặc ngọn khinh linh tiểu xảo, hoặc phối hợp với Thất Cầm Chưởng, đều thấy linh thông linh động tự nhiên. Có khi dồn Tử Dương Chân Khí ra điều khiển thanh Chu Tước kiếm, tâm, ý, thần, khí,

thân và kiếm, dung hợp thành một, phát ra một tiềm lực cương khí hộ thể, công thủ kỳ cường. Kiếm phát ra dù là nửa vời hay đã hết tầm mà vẫn kế tiếp liên tục hoặc thu về tùy theo ý nghĩ.

Một bữa nọ, vào khoảng hoàng hôn, chàng từ phía đầu nơi tập luyện xong quay về phòng định luyện thêm một hồi tọa công. Chợt sư phụ, tay ôm một cái bao bằng vải vàng, thấy chàng tiến vào, sư phụ cười, gọi chàng và hỏi:

- Kế Chí! Con nhớ lại từ khi tới đây đã được mấy năm rồi?

Chàng hơi ngạc nhiên, trả lời:

- Thưa sư phụ! Đại để đã được sáu năm rưỡi. Sư phụ hỏi vậy hẳn là...?

Tiên sinh gật đầu:

- Phải đó. Vừa được sáu năm với sáu tháng. Còn nhớ khi con tới ngọn Tiểu nhận phong này là cuối mùa thu, mà nay lá bàng đỏ rực, chính là quang cảnh hồi con mới tới. Trong khoảng gần bảy năm trời, chẳng những con đã không phụ lòng mong ước của ta lại còn duyên may gặp gỡ, nào là trái Chi quả, nào là Chu Tước Kiếm. Nay đã học thành tài, công phu bản lĩnh ấy, trên giang hồ rất hiếm có ai so sánh kịp.

Kế Chí cúi đầu thưa:

- Đệ tử nhờ ân sư khổ tâm đào luyện cho. Công đức ấy sánh bằng...!

Tiên sinh cười, ngắt lời chàng mà rằng:

- Ta biết tấm lòng thuần hậu thủy chung của con lắm. Nhưng bữa nay, ta gọi con, không phải vì câu chuyện ấy. Vốn là sáng sớm mai, ta cho con... hạ sơn!

Hai chữ hạ sơn vừa thốt ra, Kế Chí giật bắn mình lên, toàn thân run rẩy, bất giác quỳ thụp xuống, rưng rưng nước mắt nói:

- Đệ tử vô tri. Nếu có điều gì sơ suất, xin sư phụ trách phạt. Chỉ xin đừng đuổi đệ tử đi.

Tiên sinh lắc đầu:

- Đứng lên. Con hiểu lầm ý ta rồi. Không có điều gì trách phạt đâu, trái lại gần bảy năm qua, con tấn tới chăm chỉ. Khiến ta được cao hứng mãn nguyện là khác. Đứng lên để ý nghe ta dặn đây. (Đợi chàng đứng lên rồi, Tiên sinh khẽ dịu dàng nói tiếp:) Ta vì nhân giới quá cao, cho nên suốt đời độc thân nhận có một mình con làm học trò. May mắn là con đã học hành tấn tới thành tài và nhất là các môn đặc sắc bí truyền của ta nay đã truyền thụ được cho con. Khi con bỏ nhà ra đi, phải chăng trên mình con đang mang một mối thù không đội trời chung, phải chăng con thường tự giận thân là không

phép gì, trong một thời gian vài ngày, hay vài tháng, học hành tuyệt kỹ để chính tay con giết được kẻ thù, cho hết đạo làm con đối với cha mẹ. May thay và cũng là lẽ tất nhiên. Kẻ có chí quyết phải thành. Nay con đã học thành một thân bản lãnh. Vậy lẽ nào, chỉ vì luyến tiếc tình sư đệ, mà quên được cái thù của cha mẹ đi sao. Nếu vì thế mà quên cả mối thù cha mẹ, thì rồi đây có thể vì tình vợ con mà quên được hết thảy. Điều đó, ta lấy làm giận lắm.

Kế Chí bị một trận trách mắng đến lặng cả người, chàng vừa toan nói thì Tiên sinh đã tiếp:

- Huống chi...! Việc báo thù xong rồi, tài trai phải lo lập sự nghiệp. Mà sự nghiệp của làng võ ta là cứu kẻ hèn yếu, vì quốc gia mà ra sức... Nói như vậy không phải là khuyên con cứ nhất định phải ra làm quan đâu, Miễn sao đem sở học ra tạo hạnh phúc cho quốc gia, cho loài người, đó mới là đạo báo hiếu, là đạo thờ thầy. Chà! Không hiểu sao, võ nghệ con thì đại tiến, mà tâm trạng con thì mềm yếu, vẫn còn thơ ngây như hồi mới tới đây, khiến cho ta thất vọng.

Kế Chí đứng thẳng người, vái một cái xin vâng mệnh. Tiên sinh bèn trao cái bọc bằng vải vàng cho chàng và bảo:

- Đây là bọc y phục do ta xuống núi từ mấy bữa trước mua sắm cho con với số tiền vật. Sáng sớm mai, con sẽ lên đường.

Kế Chí đón lấy cái bao, thấy khá nặng. Chưa kịp nói câu cảm ơn, Tiên sinh lại dặn:

- Việc trước hết là con tới bái kiến Tam lão ở Thiên Sơn. Ta nghĩ rằng Tam lão cũng không làm khó dễ lắm đâu. Ta cũng có việc cần qua đó, nhân có thể ngầm ngầm giúp con được, vậy cứ yên lòng. Xong việc ở đó rồi, có thể tới tỉnh Tương, kiếm Mạc Tiểu Sương báo thù. Tuy nhiên, có điều này là bất cứ bao giờ cũng phải nhớ rằng nới tay được chừng nào càng hay, khoan thứ người được chừng nào càng tốt. Mạc Tiểu Sương có thù lớn với con, cố nhiên là ta không ngăn con, đến như các người khác trong Bài Giáo, thì nên hết sức tránh chớ đả thương họ, trừ phi họ quá tàn ác mới phải giết. Nếu không giữ gìn cẩn thận tức là phạm phải điều tối kỵ trong làng võ, mà cái họa sát thân sẽ khó tránh được. Con mới ra đời, lại càng phải giữ thanh danh. Đối với mình phải nghiêm, đối với người phải khoan thứ. Mới ra đời mà đã lầm lỡ, bại hoại ngay, sau này khó có thể gỡ được danh dự. (Ngừng một chút, Tiên sinh lại nói). Đến như con Tiểu Kim, nó là thần vật trên đời, lẽ ra con nên đem nó đi theo. Nhưng vì ta có việc đi xa, không có nó ở lại giữ nhà thì không xong. Đợi khi ta trở về, sẽ có cách sai nó tìm đến với con.

Lúc đó chàng mới nhớ đến Tiểu Kim, con vật yêu quý sống bên chàng đã sáu năm trời. Nghe Tiên sinh nói vậy, chàng cũng yên lòng, vội dạ dạ xin vâng. Tiên sinh lại rút ở ngón tay ra một chiếc nhẫn ánh đen lánh, trao cho chàng rồi cười nói:

- Đây là tín vật mà từ một trăm năm qua, ta chưa giây phút nào lìa khỏi tay. Nay tặng con, đeo lên ngón tay. Các bậc tiền bối trên giang hồ, kể cả các tay lục lâm kỳ lão trông thấy tín vật, không ai là không biết xuất xứ, và sẽ dành cho con một sự biệt đãi hoặc trọng vọng. Con nên giữ gìn, chớ để thất lạc.

Kế Chí vội tạ ơn, cầm chiếc nhẫn ngắm nhìn, thấy trên mặt nhẫn có khắc hình một chiếc sọ người và lưỡi kiếm. Chàng không hiểu ý nghĩa khắc trên mặt nhẫn thế nào, tuy nhiên cũng cứ đeo vào tay. Tiên sinh lại dặn:

- Lúc này ta xuống núi có chút việc cần, chiều mai mới trở về. Chắc chắn khi đó, con đã đi xa rồi...

Nói đoạn, Tiên sinh đứng nhìn chàng, vẻ mặt từ ái, dù cho khéo giấu cũng lộ ra ý buồn trong đôi con mắt. Kế Chí hiểu rằng sư phụ ra có có việc phải đi ngay để tránh khỏi nhìn thấy lúc chàng một mình lủi thủi ra đi.

Chàng xúc động tâm trạng, không thể nén được, kêu lên một tiếng sư phụ rồi lăn tới trước mặt Tiên sinh, quỳ xuống, nước mắt trào ra. Tiên sinh đỡ chàng lên, khẽ vỗ vào vai rồi bảo:

- Đình nào mà không có lúc giải tán. Con hạ sơn rồi, nếu có dịp tiện ta sẽ tìm đến. Thôi ta đi.

Tiếng đi theo với bóng người bay vèo đi. Chàng chạy ra khỏi gian nhà đá, thấy sư phụ đã xa tới mười lăm trượng, giơ tay ra hiệu bảo chàng quay lại.

Khỏi thuật lại những tình tiết rất cảm động giữa chàng với Tiểu Kim với hai con vượn lúc ly biệt. Chúng đi tiễn chàng một quãng xa rồi mới quay trở về.

Bữa ấy là ngày mười sáu, chàng ra đi vào lúc giữa trưa. Sau khi bọn Tiểu Kim quay về, chàng phóng bộ như bay, ngọn chân hơi chạm xuống đầu ngọn cỏ là người như có sức lò xo đẩy đi xa hàng mấy trượng, lẹ như sao đổi ngôi, vượt qua những khoảng vách núi cao hàng ngàn trượng, và chẳng mấy chốc lúc đó tới gần ngôi chùa lớn hồi sáu, bảy năm trước từng đi qua.

Chàng chậm chân bước lại, một lúc sau ung dung tiến vào bên trong. Khúc gỗ lớn kỳ dị năm xưa vẫn đặt nằm ngang trước gian đại diện phía trong cùng. Vào khoảng giờ này, ngoài các vị hòa thượng ra, thì khách vãng cảnh chỉ còn lại lác đác năm bảy người,

thấy dung mạo thần thái chàng anh tuấn, đỉnh đặc, thấy đều để ý nhìn chàng với vẻ kinh ngạc.

Chàng nhìn qua các gian miếu, không thấy gì khác lạ, bèn đi lần ra phía sau, tới chỗ hang đá có vị lão hòa thượng ngồi tựa vách tĩnh tọa không biết từ bao lâu rồi. Trên đầu lão hòa thượng y nguyên vẫn còn một tổ ong lớn gần bằng cái thúng với tiếng vo ve rất khê của những chị ong siêng năng ra vào đem nhụy hoa về gầy mật.

Lão hòa thượng hai mí mắt rủ xuống, toàn thân lặng yên, nơi ngực cũng không thấy chút gì lên xuống theo nhịp hô hấp. Mặt lão vàng như màu sáp ong, tuy vậy Kế Chí vẫn thấy rằng đó không phải là một cái xác đã chết.

Chàng có cảm giác kỳ dị và cảm thấy đây là một sự siêng cần kỳ lạ ẩn phục bên trong một cái gì có vẻ lặng tĩnh kỳ lạ. Óc chàng vụt nảy ra một ý so sánh cái tổ ong kia với nhà sư ấy.

Cả hai cùng siêng cần, một đằng là náo nhiệt siêng cần, một đằng là tĩnh tịch siêng cần

Chàng là tay luyện nội công vào hàng thượng thừa, tự nhiên là tìm ngay ra câu giải đáp theo lối nội gia công phu là tĩnh tịch càng tăng lên thì siêng cần càng mạnh.

Chùng nào tĩnh tịch lên tới tuyệt đối tức là siêng cần cũng lên đến tuyệt đối và uy lực tới đó sẽ vô biên, và bất diệt. Còn sự náo nhiệt siêng cần, tuy có thể náo nhiệt càng tăng thì siêng cần càng tăng, nhưng vì sự náo nhiệt ấy còn hệ lụy vào thể xác, mà thể xác thì không phải là một cái gì bất diệt, cho nên sự náo nhiệt siêng cần ấy không thể là vô biên hay bất diệt được.

Trong sự nhận xét của Kế Chí, thấy rằng lão hòa thượng đã tới cái trình độ có một định lực siêu tục "khí phản chu thiên, thần du thái hư", chàng bất giác quỳ xuống mặc nguyện. Một lúc sau, vừa ngẩng đầu định đứng lên, chợt thấy trên môi lão hòa thượng hé ra một nụ cười. Chàng giật mình, tự nhiên lại quỳ ngay xuống, chắp tay yên lặng như đợi một sự gì lạ.

Lần đầu tiên qua đây, chàng còn nhớ mọi người thuật lại rằng, lão hòa thượng nhập định như vậy đã gần trăm năm nay, lúc đầu thường vài ba tháng mới một lần rời khỏi hang, nhưng chỉ chốc lát lại trở về tĩnh tọa. Vì thế nơi vách đá lão tựa lưng đã bị lõm hẳn xuống thành khuôn theo hình lão.

Trong gần trăm năm qua, lão không hề nói năng, mặt lão cửa tĩnh như nước Lặng, da thịt không hề nhích động. Nay bỗng nhiên lão nhếch mép khiến cho những lớp ghét bẩn rạn nứt ra và rơi lả tả xuống.

Chợt trong tai Kế Chí như có tiếng gì khua động vang vang lên khiến tâm thần chàng xao xuyến. Chàng hơi kinh dị vì biết rằng lão tăng đem chân khí tiềm dưỡng từ trăm năm truyền qua thân thể chàng, hoặc giả đó cũng là một lối dò xét xem trình độ thành ý và định tâm của chàng tới được mức nào.

Chàng vội ngấm tắng cường định lực chuyên chú, giữ cho tâm lặng khí hòa, "nhân thân qui vị", lập tức những tiếng vi vo ve ve lúc nãy biến thành ra tiếng nói rằng:

- Lão tăng là Thái Chân, tu hành từ cuối đời Tống, nhập định trăm năm nay không nghe đến chuyện trần tục. Bữa nay tự nhiên Ngũ thần xung động, ý hấn cùng tiểu thí chủ cùng ta có duyên chăng? Nếu cần ta chỉ bảo điều gì, cứ việc bày tỏ ra.

Kế Chí vừa cất lời nói lên hai tiếng: "Đệ tử...", thì trong tai chàng có tiếng nói rất khẽ:

- Không cần nói thành tiếng, để tránh mọi người để ý quấy phiền. Có việc gì cứ nghĩ thầm trong lòng, miễn rằng thành ý chuyên chú ta sẽ chỉ mê cho.

Thấy tiếng nói rất nhỏ mà rõ như rót vào tai, trong khi đôi môi lão tăng không hề mấp máy, chàng hiểu ngay rằng lão tăng dùng phép truyền âm của Phật gia gọi là Thiên Long Tâm Ngữ khi nói với ai chỉ riêng người đó nghe được thôi.

Chàng liền tập trung tư tưởng vào điều chàng muốn hỏi, cúi đầu lặng thinh chờ đợi. Trong màng tai chàng nghe rõ tiếng trả lời:

- Oan oan tương báo, đã sinh thành nhân tất thành quả. Lão tăng khuyên thí chủ nên thể theo cái đức hiếu sinh của trời đất, cởi bỏ mối cừu thù kia đi, và đó là ý nguyện của Phật.

Chàng nghe nói giật mình, nghĩ đến tình cảnh cả nhà bị giết, mình khổ công trong bảy năm trời ngày đêm tập luyện võ nghệ chỉ mong chính tay giết được kẻ thù. Nay lão tăng lại khuyên mình như vậy, phải chăng lão chưa rõ mối thù của mình là bất cọng đại thiên? Vừa thoáng nghĩ vậy, trong tai đã nghe lão tăng thở dài và nói:

- Chẳng qua cũng là định số. Gã Mạc Tiểu Sương làm điều ác, hấn còn sống được ba năm nữa và sẽ chết dưới lưỡi Chu Tước kiếm. Tiểu thí chủ sẽ báo được thù, có điều rằng chớ quá giận trút mối cừu hận lên kẻ tòng phạm. Gặp "tạnh ráo" thì ngừng ngay. Cẩn thận, đắn đo. Nếu không, mai sau tai họa sẽ khó tránh được.

Kế Chí nghe nói vừa mừng, vừa lo nhưng bụng phân vân không hiểu ý nói "tạnh ráo" là thế nào. Vừa thoáng nghĩ tới đó, lão tăng đã tiếp luôn:

- "Tạnh ráo" ấy là phân âm. Tức là đàn bà. Phần lớn kiếp nạn trong đời của thí chủ phần nhiều là do tình nghiệp gây nên. Hoa mai trước cửa sổ, mây đẹp trên đầu núi, tiếp

đến là trời tạnh ráo. A ha... tình nọ tình kia, sinh sinh khắc khắc, lão tăng thấy rằng phiền não khó nói.

Kế Chí tuy chưa đoán rõ ý nói gì, nhưng hai chữ "mai, vân" nhắc đến, chàng thấy động tâm nghĩ ngay đến Tiểu Mai và Tư Đồ Vân Châu. Thấy lão tăng nói "phiền não khó nói", chàng bèn không dám nghĩ tới vấn đề "tình" nữa, nghĩ đến việc bái kiến Tam lão ở Thiên Sơn, không rõ lành dữ ra sao?

Vừa nghĩ tới đó, lập tức trong lòng lại vang vang tiếng lão tăng nói lên:

- Việc tới Thiên Sơn, trước dữ, sau lành. Đối với tiểu thí chủ, không những họ không có ác ý mà còn được ích lợi là khác. Có điều lại thêm được một chữ "tình" rắc rối nữa. (ngừng một giây, lão tăng lại tiếp). Bữa nay gặp ta, đủ thấy là có duyên. Ta đặc cách cho phép, sau này gặp khi có đại nạn không giải quyết được, thì tới đây kiếm ta, may ra tìm được lối sáng mà đi. Lúc này thí chủ có thể ra đi ngay.

Kế Chí vái tạ, đứng lên nhìn lão tăng, chỉ thấy mặt lão y nguyên vàng như sáp ong, mí mắt rủ xuống, miệng không cười nữa.

Chàng quay ra, thấy vô số là sư, tiểu đứng ở phía sau. Họ nhìn chàng ra vẻ kinh dị. Một bị hòa thượng khẽ hỏi:

- Thực kỳ lạ. Lớp "bùn thần" trên mặt đại sư bỗng dưng lở xuống. Ý hẩn Thái Chân đại sư ban phước cho tiểu thí chủ...

Kế Chí bụng nghĩ rằng, lão tăng ngồi nhập định lâu năm, thì cùng ghét đầy mặt, có gì lạ mà họ gọi "bùn thần". Nhưng dù sao thì vị Thái Chân lão hòa thượng này quả thực là Phật pháp trí lực cao siêu, khiến người ta không thể hiểu xét thấu được. Bữa nay ngẫu nhiên qua đây, không ngờ lại được chỉ giáo như thế, thực là được nhiều lợi ích, trong lòng lấy làm khoái trá vô cùng.

Chàng từ biệt chư tăng rồi đi thẳng xuống núi, vừa đi vừa suy nghĩ. Nghĩ đến lời lão hòa thượng bảo rằng, mối thù của mình phải đợi tới ba năm nữa mới trả được, trong lòng sinh ra phân vân, không hiểu sao lại thế. Tự xét rằng chỉ cần sau khi xong mọi việc ở Thiên Sơn rồi, mình sẽ đi tìm Mạc Tiểu Sương thì tức khắc có thể quyết được thua, sống chết ngay, không tin rằng phải đợi tới ba năm mới được.

Nghĩ vậy không khỏi có ý phiền lòng sốt ruột, lại càng cảm thấy rằng, cái thù của cha mẹ không thể đợi trời chung kia, chỉ tiếc là không có phép chấp cánh bay thẳng một mạch tới nơi, đập chết kẻ thù dưới chưởng lực Thất Cầm vô địch của mình.

Xuống khỏi núi, tức là địa hạt Hoa Dương. Đây là một khu hạt giàu có, đông đúc của tỉnh Tứ Xuyên, nguồn lợi về sông nước phát đạt, giao thông tiện lợi, thuyền bè buôn bán, người ngựa tấp nập, gọi là kho vừa tài nguyên thực là đúng.

Kế Chí sống lâu ngày ở miền núi rừng, suốt ngày bạn cùng khỉ vượn, rừng núi, lâu không được thấy cảnh phồn hoa như thế, nên đối với hết thảy có vẻ tân kỳ thú vị, hết sức để ý ngắm nhìn.

Hồi ấy, miền Tân Cương còn gọi là khu Tây Vực ngoài quan tái. Muốn tới Thiên Sơn thì con đường gần nhất là theo phía bên trái Thanh Hải, qua thị trấn Tây Ninh, vòng qua địa phương Sài Đạt, thì mới vào bên trong địa hạt Tân Cương được.

Sau đó phải qua hết vùng Thập lý mộc, là một bãi thung lũng rất lớn. Nơi đây quanh năm ít mưa nên đã biến thành một vùng hoang mạc. Ở thời kỳ mà giao thông bất tiện như thuở ấy, muốn vượt qua quãng đường rộng dài này, quả thực là mười phần khó khăn.

Kỳ thực thì Thượng Quan tiên sinh, khi dặn dò Kế Chí theo con đường ngàn dặm xa xôi và khó khăn như thế để tới Thiên Sơn, thì chủ đích đâu phải là cốt ở việc bá kiến và xin lỗi với Tam lão. Tiên sinh thấy rằng, chàng mới bước chân vào chốn giang hồ, hết thảy lịch duyệt cùng hiểu biết kinh nghiệm của chàng còn nông cạn quá, nay có thâm ý là mượn con đường đầy phong sương với nhân tình hiểm ác, để rèn luyện nghị lực, mở rộng kiến thức cho chàng.

Lại nói chuyện Kế Chí hăm hở đảo gót, cho đến quá giờ Ngọ thì đã tới phố phường huyện Hoa Dương. Bấy giờ là khoảng giữa mùa thu, hai mươi bốn ngày nóng bức đã qua hết. Nhân vì đất Thục là một miền chung quanh toàn núi bao bọc có các Ngọn Đại Ba, Vu Sơn, Đại Lương, Vô Lĩnh, Đại Tuyết Sơn,... Vì thế cứ buổi quá trưa là lúc ánh nắng từ đỉnh đầu rơi xuống, nên mọi người qua lại, nhất là người dân thị trấn này, đều cởi trần, dùng mảnh khăn trắng bịt lấy đầu. Trong các trà lâu tửu quán, người nào người nấy đều có chiếc quạt lá lớn phe phẩy luôn tay mà miệng thì vẫn luôn kêu nóng bức.

Kế Chí khi ấy vừa đói vừa khát, không chịu được, bèn tìm đến một quán trà gần đấy. Nơi quán trà này tuy không lớn lắm, nhưng khách lui tới cũng khá đông, hoặc ba người, hoặc năm người một bàn, thực là đông, bốn phương tụ họp, chuyện gì cũng có. Thấy Kế Chí tiến vào, tiểu nhị chạy tới vừa cười vừa hỏi:

- Xin mời quý khách ngồi. Quý khách dùng gì?

Kế Chí hỏi:

- Ở đây chỉ có trà thôi sao?

Tiểu cười, trả lời:

- Chắc quý khách từ xa mới tới. Ở đây gọi là quán trà, nếu không bán trà thì còn bán gì. Ngoài các thứ trà ra, còn có đậu phộng này, hạt dưa này, các thứ kẹo, bánh bột đậu, cả bánh nướng nữa.

Thấy Tiểu nhị nói giọng Tứ Xuyên, Kế Chí cau mày, hỏi:

- Ta muốn dùng cơm. Nếu chỉ có kẹo với bánh thôi thì làm sao được?

Tiểu lại cười mà rằng:

- Không sao đâu. Mời quý khách cứ vào ngồi đi. Chúng tôi sẽ cho người mua món ăn ở quán cơm về để quý khách khỏi mất công đi lại.

Kế Chí gật đầu bèn tiến thẳng vào bên trong. Hơi người, hơi mồ hôi xông lên khó chịu, Kế Chí đã trót vào rồi, đành phải kiếm một chỗ ngồi xuống.

Thấy chàng ngồi xuống rồi, tiểu nhị nhìn vào thanh kiếm đeo bên hông, cười hỏi:

- Quý khách! Là đồ đệ của vị sư phó nào vậy mà lại có đeo cả kiếm.

Chàng hơi cau mày, bụng nghĩ rằng cái anh Tiểu nhị này sao mà lảm lời vậy. Tuy là khó chịu, nhưng cũng cười cười nói:

- Anh rõ thực lắm chuyện. Hỏi lẩn thẩn làm gì vậy?

Tiểu nghe nói, mặt đầy kinh ngạc, tiến sát vào tận bên chàng, khẽ hỏi:

- Quý khách đã tới chào Hồ Lưu Tử lão gia chưa?

Kế Chí lấy làm lạ, hỏi:

- Hồ Lưu Tử là ai? Ta không quen biết. Đến chào người ta làm gì? Anh này ngớ ngẩn quá. Thôi, bảo lấy cho ta hai tô thịt bò với miến về mau.

Tiểu nhị càn ra vẻ kinh hãi, đặt hai ngón tay lên môi sụt sụt mấy tiếng, mắt lăm lét nhìn xung quanh một lượt, đoạn ghé vào tận tai chàng khẽ nói:

- Trời đất quỷ thần! Quý khách nói khẽ chứ. Chớ có lớn tiếng, người ta nghe thấy, nói đến Hồ đại gia thì lập tức có điều chẳng lành đến với quý khách ngay đó. (Nói tới đây, tiểu nhị hơi cau mày, lén nhìn xung quanh lượt nữa, rồi kế tiếp thì thầm rất khẽ). Đại để quý khách mới tới đây lần đầu tiên nên không rõ. Ở địa phương này, phàm người nào có biết đôi chút võ nghệ qua đây đều phải tới chào Hồ Tam gia. Nếu không, sẽ có người tìm gây chuyện lời thôi ngay. Quý khách không rõ các lễ lối, may gặp tôi là người lệ miệng mách cho biết sớm, nếu không thì quý khách bị nguy.

Kế Chí lúc đó, đang bị ngọn lửa đói đốt sôi ruột, thấy tiểu nhị lái nhải nói những sự vô lý như vậy, càng thêm nóng lòng bèn đứng phắt dậy, gắt rằng:

- Sao lại lảm chuyện quái gở thế được. Anh không lại lấy món ăn lại ngay cho ta, ta sẽ tìm nơi khác ăn. Hồ bấu tử (lưu có nghĩa là cái bấu) với Lý hói tử là cái thá gì? Ta ăn cơm gạo của ta, có động chạm gì đến hấn mà lôi thôi? Anh không nạt ta được đâu.

Tiểu nhị nghĩ rằng mình có lòng tốt, không ngờ lại gặp tay ương ngạnh. Thấy chàng cứ bô bô lên nói, tiểu nhị rụng rời hết vía, vội xua tay lia lịa, đoạn khẽ nói:

- Thôi. Thôi mà. Xin nói khẽ chứ. Tôi không công đâu lo hộ việc người nữa đâu. Lát nữa có điều gì xảy tới, xin chớ trách là tôi không báo trước.

Nói xong, tiểu nhị rút lui, mặt có vẻ hầm hầm tức tối. Thấy tiểu nhị đi rồi. Kế Chí bực mình, bèn ngồi xuống, bụng nghĩ rằng ở địa phương này cũng lảm chuyện lạ, rõ ràng là tên tiểu nhị cố ý lờ bịp, bắt nạt khách lạ mới tới.

Nghĩ tới đó, chàng thấy khó chịu, bất giác giơ tay vỗ ầm xuống bàn một cái, bát, đĩa, ly cốc nhảy múa cả lên, va chạm vào nhau, cái thì đổ nghiêng, chiếc thì tung lên quay đi một vòng rồi úp ngược trở xuống.

Mọi người đều dồn cả mắt ngó lại. Thấy một chàng trai trẻ, dáng dấp vạm vỡ, người khác thường, bên mình lại đeo kiếm, họ đều trở mắt ra nhìn, xì xào bàn tán, ra vẻ kinh ngạc.

Một lát sau, tiểu nhị trở lại, tay bưng một chiếc khay, trong đó có hai tô thịt bò nấu với miến với một bát nước rau nóng. Bày đặt các món xuống bàn đâu đấy rồi, tiểu nhị chột nhếch miệng cười, nhìn chàng mà rằng:

- Ngoài cửa có một tiên sinh muốn gặp quý khách nói chuyện.

Tiểu nhị vừa nói vừa chỉ tay ra phía cửa. Kế Chí nhìn ra, quả nhiên có một người dáng dấp hơi lùn, trạc độ bốn mươi, mình vận đồ đen, quần ngắn, tay đang vò xát hai hạt hồ đào. Hạt hồ đào đã bị vò xát đều đen bóng hẵn lên. Sau lưng người ấy lổ nhổ năm sáu người nữa. Người nào người nấy đều đội mũ lệch ra một bên, mắt trợn trừng liếc ngó, kẻ thì phanh áo lộ ngực ra, người thì hai bên thái dương dán hai lá thuốc cao đen da chồn. Thoáng nhìn, cũng nhận ra đó là bọn lưu manh địa phương, Kế Chí liếc qua một cái, rồi bảo tiểu nhị:

- Anh ra bảo với họ rằng ta không biết họ bao giờ. Ta đang đói bụng, cần ăn đã. Thì giờ đâu mà trò chuyện với họ được. (Nói tới đây, chàng nhìn tiểu nhị, cười nhạt mà rằng:) Đúng là anh đã đi thông tri cho bọn chúng tìm đến. Nhưng ta có sợ chúng đâu.

Tiểu nhị cười một cách ranh mãnh, khẽ nhếch vai một cái mà rằng:

- Đó là lễ lối của địa phương này như thế. Tôi không tuân theo họ thì không sống mà làm ăn gì được. Chỉ khuyên quý khách nên ra nói với họ một tiếng là xong chuyện.

Kế Chí cả giận, mắng:

- Đã bảo rằng ta đang đói, cần phải ăn, không thì giờ thừa nói chuyện lời thôi gì hết. Anh chớ lảm lời.

Dứt lời, chàng cầm đĩa điềm nhiên ngồi ăn. Lúc ấy trong quán đều biết có chuyện lời thôi, mọi người xì xào âm ỉ, có người nói:

- Lời thôi to. Mã sư phó đã tới. Anh chàng kia nguy mất.

Lại có người lớn tiếng gọi bảo chàng:

- Anh chàng kia ơi. Không biết việc hơn thiệt gì cả. Không ra chỉ tổ mà ốm đòn.

Kế Chí giận đến tái cả mặt, đã toan ra mặt coi xem họ Mã kia dám giở trò gì với mình. Nhưng rồi nghĩ lại chẳng nên tranh khí với bọn tiểu nhân làm gì, bèn nén cơn giận, cứ việc cầm cúi ngồi ăn, định bụng rằng ăn xong đi liền.

Nhưng ăn xong được một tô, vừa cầm đến tô thứ nhì, đã thấy ở phía ngoài cửa, tên tiểu nhị đang thì thầm nói nhỏ với người dáng dấp lùn nọ. Tay nó chỉ chỗ, miệng nó lắp bắp nói, mắt lăm lét nhìn Kế Chí.

Tới đó, Kế Chí biết rằng việc sẽ rắc rối, phiền phức vô cùng, bèn tính rằng hãy ăn no trước đã, sau sẽ hay.

Nghĩ vậy chàng lại cầm cúi ăn đến tô miến thứ nhì. Vừa ăn được vài miếng, chợt nghe người vỗ vào vai mình một cái. Chàng ngẩng lên nhìn, thấy người ấy phanh ngực, hở bụng, giữa ngực lôm xôm một nắm lông đen ngòm.

Chàng đoán rằng chỉ vì muốn khoe khoang nắm lông yên hùng ấy nên người này mới cố ý phanh ngực ra để biểu lộ oai phong. Người này lùn, vóc nhỏ nhắn, nhưng rắn rỏi, khỏe mạnh, trên trán bịt ngang một dải lụa trắng, bên đùi, mỗi bên đeo một lưỡi trủy thủ.

Thấy lối vận ấy, biết là tay du đãng, Kế Chí khẽ gắt và nói:

- Muốn nói chuyện thì cứ nói. Chớ sờ mó vào vai người ta... Nghe!

Người ấy cười khanh khách, ôm tay quyền đưa lên má mà rằng:

- Anh này khá thật. Mã đại gia đích thân tới mời nói chuyện mà cũng không xong. Ta coi anh có vẻ như chán đời, không muốn sống thì phải.

Kế Chí nghe nói, lông mày dựng đứng lên mà rằng:

- Anh bảo cho hần biết rằng hãy chịu khó đợi đó một lúc. Ta ăn xong, nghỉ ngơi chốc lát, sẽ ra gặp hần sau.

Người ấy nghe nói, phá cười mà rằng:

- Con rùa con này lì gan thật. Không đốt nóng mu nó lên, nó không chịu thò đầu ra...

Vừa nói, người ấy vừa đưa tay ra định sờ lên mặt Kế Chí. Không ngờ tay vừa đưa lên, chưa chạm tới mặt, Kế Chí đã quắc mắt lên, đột nhiên cổ tay mặt vặn lật một cái, nhắm vào tay người ấy mà gạt đi.

Không ai kịp nhìn đòn ấy dùng như thế nào. Tai chỉ nghe người ấy ố to một tiếng, mặt mày tía xanh đi, mồ hôi đổ giọt, toàn thân cứng ra, đứng ngây như con gà gỗ không chút động cựa. Khách ăn trong quán nhao cả lên, sợ đến lè lưỡi, thực không ai ngờ rằng chàng thanh niên này lại biết điểm huyết.

Nguyên khi người kia đưa tay ra định sờ vào mặt Kế Chí khẽ lật cổ tay, ngón tay giữa khẽ nhú ra một tí, ngấm điểm vào mạch máu nơi cổ tay hần. Bề ngoài thoáng qua chỉ thấy một cái gạt tay mà thôi, kỳ thực là một lối điểm huyết kín đáo. Thủ pháp cao cường, chuẩn xác không ai nhận rõ kịp.

Khách ăn trong quán tức thời nhao lên, đứng dậy chuẩn khởi chỗ. Ke non gan thì cút thẳng, kẻ bạo gan, hiếu kỳ thì ở lại, đứng xa xa, bao quanh thành một vòng rộng.

Kế Chí thấy loạn ngầu cả lên, bèn cũng bỏ ăn đứng dậy, bước tới trước mặt người vừa bị điểm huyết, ngắm nghía nhìn rồi nói:

- Anh muốn ta ra ngoài kia phải không? Đã vậy, ta giải huyết cho, anh sẽ dẫn ta ra. Ta muốn xem vị Mã đại gia của các anh sẽ giở trò gì ra với ta.

Nói rồi, chàng cầm lấy tay người ấy nâng lên, lật phía trái cổ tay, đối chiếu với phía bị điểm huyết, dùng đầu ngón tay khẽ điểm một cái. Người ấy ủa lên một tiếng, mưa ra mấy cục đờm, lập tức khôi phục lại cử động.

Hần tỏ vẻ khiếp hãi, nhìn Kế Chí từ đầu tới chân, không nói nửa lời. Kế Chí thúc giục:

- Đi chứ! Nhìn ta làm gì?

Người kia liền từ từ quay trở ra, Kế Chí đi theo.

Phía bên ngoài, mấy người kia biết rằng gặp tay chẳng vừa, đã toan kéo cả vào trong quán thì vừa lúc người ấy cúi đầu gầm mặt như gà chọi vừa bị bại trận, lếch thếch ủ rũ đi ra. Người ấy đi tới trước mặt Mã đại gia, mặt mày méo xệch, nhần nhó nói:

- Tiên nhân chưởng. Khó chơi lắm.

Họ Mã khẽ nhún vai mỉm cười, tiến đến trước mặt Kế Chí, gạt đầu mà rằng:

- Quên mất. Xin phép hỏi tên họ tiên sinh là gì?

Kế Chí không ngờ hấn lại giở trò văn vẻ đến thế. Chàng không thể gất gỏng, nổi nóng lên được, đành miễn cưỡng ném giận, trả lời:

- Ta họ Thạch. Khỏi phải văn hoa nhiều lời. Xin hỏi thẳng anh rằng vừa rồi anh tìm ta, để nói chuyện gì?

Người ấy giương đôi lông mày rậm lên, cười rồi nói:

- Đúng thế! Đại khái ta đoán rằng anh bạn vừa mới tới địa phương này. Phải chăng?

Kế Chí gạt đầu, nói:

- Vậy thì đã sao? Kỳ lạ thực. Ta đi đường ta, anh đi đường anh. Việc gì các anh can thiệp sinh chuyện với ta. Địa phương này đâu có phải là ngoại quốc, không cho ta qua lại sao?

Người kia nghe nói, hơi sắc mặt hơi sa sầm xuống, nhưng rồi lại tươi cười nói:

- Anh bạn ơi. Anh đã có gan một thân một mình đi ra ngoài, tại sao luôn cả những luật lệ rất thường trên chốn giang hồ mà cũng không hiểu? Ngay như các tay bảo tiêu khi đi qua một địa hạt nào, cũng phải có quà lễ yết kiến địa chủ. Không ai là không biết Hồ Tam gia ở vùng Hoa Dương này. Anh bạn lờ đi không hỏi gì đến, rõ ràng là cố ý làm phiền bọn ta đó.

Kế Chí nhướn đôi lông mày lưỡi kiếm lên, nói:

- Ta chẳng qua là qua đây một lần, cũng không có ý ở đây lâu dài. Việc gì phải đi chào hỏi Hồ Tam gia với Hồ Tứ gia của các anh? Các anh bị ai sai khiến, tìm ta để quấy rầy. Chớ nghĩ rằng Thạch Kế Chí một thân một mình mà có thể dễ ăn hiếp được. Nói cho anh biết, ta không coi mấy anh vào đâu cả, dù là các anh kéo tới đông hơn, ta cũng bất chấp hết.

Nghe nói vậy, người kia lùi lại sau vài bước, ngửa đầu lên một lúc ra chiều nghĩ ngợi, mặt hiện ra vẻ kinh dị, lập tức cười cười trở lại, rồi nói:

- Thôi. Cũng được. Đã không biết thì ta cũng không trách. Nhưng nay ta đã nói cho hay rồi. Vậy mời anh theo ta tới gặp Hồ Tam gia. Nói để anh rõ, Hồ Tam gia không phải người xấu hay tàn ác gì đâu. Chỉ cần anh ăn nói cho lịch sự một chút là không làm

khó khăn gì cho anh hết. Nếu anh ăn nói ngang ngạch như vừa rồi thì sẽ như đòn, chớ trách ta là không dặn trước.

Kế Chí cười nhạt mà rằng:

- Ta không thừa hơi mua việc. Anh nói hết rồi chứ. Ta có việc phải đi đây.

Người kia giận đỏ mặt lên trợn mắt, nói:

- Anh này thực là... rượu mời chẳng uống lại muốn uống rượu phạt...

Người kia chưa nói hết câu thì Kế Chí đã quay phắt mình đi ra phía bên, trong khi từ phía sau, người kia lớn tiếng quát lên rằng:

- Phổ kỵ à. Dây xích đâu, trói cổ nó lại.

Lập tức có tiếng dây xích loảng xoảng quăng lên chụp xuống đầu Kế Chí, mấy vòng dây xích từ trên loang loáng như mình rắn tuôn xuống đến vừa tầm, đột nhiên Kế Chí vung cánh tay lên quật một cái.

Chàng theo sư phụ từng luyện đến môn Hồn Nguyên Nhất Khí Tích Lịch Chưởng là môn tuyệt học của làng võ. Đừng nói là mấy tên giặc ranh ấy, ngay đến hạng như Nhất Chỉ Ma Mạc Tiểu Sương cũng chỉ mới được nghe tiếng mà chưa từng được thấy.

Đối với môn chưởng lực ấy, Kế Chí đã luyện tới bậc rất cao rồi, cho nên lúc đó chàng thuận tay vung lên một cái, chỉ nghe âm một tiếng như sét đánh, cang phong và kinh khí thoát ra, lập tức cuộn xích bị đánh tung lên cao, văng biến đi tận đâu, trong khi mấy anh cầm dây xích bị rách cả hồ khẩu, máu tuôn ta xối xả.

Chỉ một cánh tay ấy thôi, đủ khiến lão Mã cùng mọi người xanh mắt, đực mặt ra Nhìn, há miệng thè lưỡi đến nỗi mãi chưa co vào được, trong khi đó thì Kế Chí chuyển mình, loảng một cái đã đứng trước mặt họ Mã, quát lên rằng:

- Phải chăng mày muốn chết hả?

Họ Mã giật bắn mình lên, nhảy lùi đến bảy tám bước, mặt tái mét đi, run bần bật không dám nói nửa lời. Thấy bộ dạng nực cười, Kế Chí nghĩ bụng rằng tội này chẳng qua là đồ ăn hại, mới có một chưởng thôi mà đã im thin thít. Nghĩ vậy không muốn thêm chuyện nữa, bèn cười nhạt mà rằng:

- Vô dụng, bất tài như tội bây, vậy mà cũng dám ngang nhiên không tôn trọng pháp luật, tới đâu cũng giở lối hà hiếp dân lành. Lẽ ra ta cho tội bây một bài học thích đáng, vì nghĩ rằng tội bây chẳng qua bị kẻ khác sai khiến, tạm thời hãy tha chết cho để có thời gian hối cải. Sau này nếu còn tàn bạo hống hách như thế nữa, ta quyết không tha thứ.

Nói tới đó, quay lại trừng mắt lên nhìn tên tiểu nhị. Tiểu nhị hãi quá run bật người lên. Lúc đó, nếu không có họ Mã, có lẽ đến quỳ rạp xuống đất.

Hắn len lén dịch người nấp vào phía sau họ Mã, miệng lính quỳnh kêu:

- Mã đại gia ơi. ... chết... chết mất...! Cứu... cứu con...

Họ Mã vốn là một tay đắc lực của Hồ Tam gia. Hắn tên là Thế Xương, về võ nghệ cũng là một tay khá ở vùng này. Trong lúc thăng thốt, tuy cũng có điều sợ hãi như ai hết, nhưng dù sao cũng còn có đôi chút gan dạ cứng đầu cứng cổ.

Thấy tiểu nhị sợ hãi đến cỡ ấy, hắn lấy làm thẹn, lập tức lửa giận bùng bùng, giơ tay lên lấy sĩ diện, nhắm tiểu nhị tống cho một chưởng. Tiểu nhị bị một cái đấm bất ngờ, bắn ra xa năm sáu bước nằm soài dưới đất, trong khi Thế Xương còn mắng theo:

- Đồ khốn kiếp, ăn hại. Việc gì mà sợ hãi đến thế.

Tiểu nhị vẫn còn lăn lộn ở dưới đất, miệng thì la:

- Cứu tôi với. Mã đại gia đánh chết người đây...

Kế Chí cũng cười, nói:

- Cũng đáng đời cho mày lắm.

Nói rồi lại nhìn Mã Thế Xương mà rằng:

- Mày cũng không nên bắt nạt nó. Mày chẳng qua cũng khốn kiếp như nó mà thôi. Về bảo với Hồ Lưu Tử rằng, ta không thì giờ đâu gặp nó. Nếu như nó còn muốn sinh chuyện, sai tội bây đi tìm ta nữa, trước hết sẽ cho chúng bây biết tay, sau đó ta sẽ tìm đến họ Hồ thanh toán...

Nói xong, Kế Chí một mạch đi thẳng. Mã Thế Xương thấy Kế Chí đi khỏi rồi, bắt đầu cơn giận lại nổi lên, chạy lại đá luôn cho tiểu nhị mấy cái, miệng lại chửi ầm lên:

- Cha mày. Ta đâu có giết cha mày đâu mà mày la dữ vậy. Mẹ kiếp, mày làm mất cả thể diện cha mày đây.

Chửi tiểu nhị chán rồi, hắn quay ra lớn tiếng chửi bọn làm công trong quán nước:

- Lúc nhúc một lũ người, rồi cuộc việc đến nơi thì xanh cả mặt lại, không thẳng nào dám hó hé hết. Sợ cả một thằng oắt con, rõ là đồ ăn hại. Điên tiết ông lên, thì luôn cả lũ chúng mày cũng đánh cho một trận bây giờ.

Bọn này bị chửi, tức quá nhưng không dám cãi lại, bất quá trong bụng cũng nghĩ thầm rằng: "Mẹ kiếp. Hổng cái con chó gì ở đây. Người ta đi xa rồi mới sĩ diện hống hách với người nhà."

Thế Xương quay lại, quát bọn đàn em theo sau:

- Còn đứng đó nhìn ngó cái gì. Mau cưỡi ngựa quay về báo cáo cho Hồ Tam gia biết, nhớ nói rằng thằng cha ấy thuộc phái Tiên Nhân chuồng. Một mặt chia nhau tới các bến đò báo cho anh em biết, chớ có chớ nó qua sông. Đứa nào để nó trốn thoát thì chớ trách. Muốn nuốt trôi cơm thì phải coi chừng, chớ có lơ mờ mà chết.

Lệnh vừa truyền ra, lập tức đàn em dạ nhip rồi rít, một vài kẻ đâm đầu chạy đi báo tin.

Mã Thế Xương vẫn còn chưa hết cơn giận, nói đúng ra là hắn còn muốn rửa hận. Nhân thấy rằng người ta kéo tới coi mỗi lúc một đông nghịt, hắn bèn giả vờ nhăn nhó mặt, tay trái đưa lên nắm bóp cánh tay mặt, làm hết như bị đau thật, miệng hừ' một tiếng, nói phân bua rằng:

- Mẹ kiếp. Nếu không phải nhằm lúc bên tay này bị trật gân thì thằng ranh con kia đã bị ta thộp cổ đánh cho một trận rồi. Không phải ta nói khoác đâu. Tháng trước con cộp gắm trên Vu Sơn, lợi hại biết chừng nào. Luôn cả trâu nước cũng bị nó bóp chết, vừa vác đi mất mấy con liền. Ta hay tin bèn tìm tới... (nói tới đây, hắn quay mặt liếc mắt một vòng, thấy mọi người lắng nghe có vẻ tin là thực lắm, bèn cao hứng nói tiếp:) Ta tìm gặp con ác thú... Chao ôi. Nó vừa lớn, vừa mạnh, đúng là loại Kim tiền báo có chấm tròn như đồng tiền lớn trên khắp mình. Biết rằng gặp con vật khó chơi, ta bèn hạ lệnh, bắt luận già, trẻ, trai, gái, đều phải xuống khỏi núi và chạy cho xa.

Lúc ấy có một vài người hỏi rằng con báo ấy lợi hại như thế, mà Mã đại gia có độc một mình e rằng không chống nổi chăng? Họ đề nghị rằng sẽ gọi thêm mấy tay khá tới giúp sức, ta gạt đi mà rằng: Các người hẳn cũng biết chuyện Võ Tòng một mình dả hổ đó sao. Ta há kém gì Võ Tòng, bữa nay phải quyết hạ con ác thú này cho kỳ được. Những người đã biết sức ta rồi thì tin chắc ở ta, một số ít chưa biết, thì còn nửa tin nửa ngờ, hoặc là cho ta nói khoác, nên một số thì chuồn thẳng, còn một số quyết ở lại coi. (Ngừng một chút để nhìn mọi người, Mã Thế Xương tiếp tục nói:) Ta len lỏi vừa đi được một quãng, tới chỗ queo. Ái chà! Con ác thú lù lù tiến lại, còn cách hai mươi bước, còn cách mười bước... ác thú gầm lên một tiếng, nhún mình nhảy vọt lên nhắm đầu ta vươn móng ra tạt đánh vào một cái, nhưng bị ta né khỏi (vừa nói hắn vừa ra bộ tịch tránh né). Con ác thú tát hụt, rớt xuống bên phía tay mặt ta. Nó quả thật là con thần vật. Thấy ta né khỏi, nó biết là gặp phải tay khó chơi, định đâm đầu chạy. Chao ôi. Khi nào ta để cho nó chạy, vì nghĩ rằng phía sau ta còn có một số người đi theo, nếu nó vượt qua khỏi ta thì những người theo sau sẽ bị nguy với nó. Trong khi đó thì phía sau ta, mọi người hãi quá kêu rú cả lên. Nghĩ tới đó, ta lẹ như chớp, lật mình qua bên mặt, tay trái vơ một cái tóm

ngay được cái đuôi con ác thú, lấp tức tay mặt ra... Hà hà. Tay mặt ra thế nào, các người có biết không hà... hà... hà...

Nói tới chỗ cao hứng, Thế Xương đỏ mặt, sáng hẳn mắt lên, nhìn ngó khắp lượt, mọi người lúc đó ra vẻ đang nghe một cách say sưa thú vị.

Hắn giơ tay mặt lên và tiếp:

- Hà hà... đây là Thiết Sa chưởng. Thiết Sa chưởng, rõ chưa! Là một công phu luyện tập hàng mười năm trời, đập vào sắt, sắt cũng phải bể nát. Ta đánh ra một chưởng, một Thiết Sa chưởng này, chất một cái, con ác thú chỉ kịp gầm lên một tiếng, đầu vỡ ra làm tám mảnh, máu óc theo tay ta phọt ra, nó nằm chết không kịp giãy.

Thuật tới đó, còn lo lắng mọi người chưa lấy làm tin lắm, hắn phồng mang trợn mắt lên nói tiếp:

- Các người có muốn coi không? Mai mốt tới nhà, ta sẽ cho coi cái da con báo ấy, (nói tới đây, hắn chợt nghĩ rằng thắng hoặc có người tới coi thật thì lộ tẩy là mình nói dối, bèn đổi giọng mà rằng). A, quên mất. Bữa trước quan huyện vừa cho người tới rước tám da ấy, đem về để ở nhà của ngài rồi.

Đang lúc cao hứng bốc đồng lên nói khoác, chợt đầu tám chín tay kỳ mã phi bay tới. Người đi đầu trạc độ năm mươi, mình mặc áo đoản sắc lam, lưng gài thanh kiếm, mặt hình ba góc, lông mày trơ trụi, lộ ra đôi mắt tí hí, trên má phía tay mặt phình hẳn ra một cục thịt vừa bằng cái chén nhỏ. Trên cái bấu thịt ấy, lún phún mọc mấy chiếc râu đen nhánh, khiến cho bộ mặt xấu xí lại càng kinh tởm hơn lên.

Thế Xương đang khoe khoang điệu bộ, chợt thoáng thấy người kia, vội đổi ngay giọng, nhảy cõn lên quát bảo mọi người rằng:

- Các người vây quanh ta làm gì thế này. Ta có là chú rể đi đón dâu đâu, mà cứ lẩn tới xem mặt ta.

Mọi người ồ lên cười, trong khi người áo lam kia phóng ngựa tới nơi, gò cương lại, cười nhạt nói:

- Chẳng làm gì cả. Cứ đứng đó nói phét, nói láo. Thằng ranh con đã đi xa rồi, anh còn đứng trơ mặt ra đây làm gì. Mau lên ngựa theo ta đuổi bắt...

Thế Xương đỏ mặt lên, vội nhảy phắt lên yên. Thế là một đoàn mười con ngựa lẻ như gió, cuốn bụi đi thẳng...

Nguyên lai người áo lam ấy, chính là một tay ác bá trong vùng, tên là Chiêu Phong, ngoại hiệu là Tam Tái kiếm. Vì trên mặt có cái bấu thịt nên người ta cũng gọi là Hồ Lưu Tử.

Họ Hồ là vây cánh của Bài Giáo, và là Phó Đà chủ thuộc quyền Tổng đà chủ. Công phu võ nghệ của hắn vào tay rất khá. Nhân vì Hồng kỳ Tổng đà đặt ở cửa Vu Sơn, cách đây không xa mấy, trong Tổng đà lại sẵn người, chia đặt làm chín nơi Phân đà, vì thế khi không có việc gì hệ yếu, Hồ Chiêu Phong rất ít ra ngoài.

Tính lười đã quen, ở huyện Hoa Dương này, hắn có nhiều nhà rất lớn, lại là nhân vật có thế lực trong Bài Giáo, nên ai cũng nể sợ. Vì thế, các tay giang hồ, một khi qua địa hạt này, ít nhiều phải mua chuộc lòng hắn. Nếu không có lễ vật thì ít nhất thì cũng phải tới chào hắn, hoặc đưa danh thiếp. Lâu ngày thành lệ, họ Hồ tự nhiên được nổi danh và từ trước cũng không ai trái lệ ấy.

Hôm nay được tin báo có một thanh niên thư sinh, ở nơi quán trà, không những đã công khai mạ nhục lại còn đánh bị thương thủ hạ của mình. Tin ấy, đối với họ Hồ rất mực hệ trọng, lập tức hắn lấy cây Lệnh bài bằng tre, truyền cho khắp các phân đà trên bộ, dưới nước, hễ thấy người nào hình dáng như Kế Chí là tìm đủ cách bắt trở đem về.

Hồ Lưu Tử ra lệnh rồi, tự hắn đeo kiếm, đem theo hàng chục thủ hạ lên ngựa đuổi theo. Cả bọn mười mấy con ngựa đuổi ra đến ven sông, lập tức có người cho hay tin rằng họ Thạch lúc này đang ngồi trên chiếc ghe nhỏ vượt sang bờ bên kia. Hồ Chiêu Phong liền xuống một chiếc thuyền lớn đuổi theo.

Đây chỉ là một nhánh rất nhỏ của Trường Giang thôi. Với người có thuật khinh công đề tung khá, thì có thể nhảy lướt qua bên kia mà không cần đến thuyền đi. Vì sợ người ta quá để ý tới mình, Kế Chí bèn thuê thuyền đi.

Chủ thuyền lúc đó đã được tin báo, dù biết anh chàng trong thuyền mình là người đang bị theo bắt, nhưng vì lòng sông quá hẹp, muốn thi thố mưu mẹo gì cũng không tiện, nên đành cứ phải chở qua sang bờ bên kia.

Kế Chí vừa lên bờ, đã thấy lối nhỏ đến chín mười người chực đón, người nào người nấy trong tay đều cầm khí giới cả. Thoáng thấy chàng, chúng ủa cả tới vây chặt lấy.

Thấy vậy, chàng biết rằng bữa nay không thể tránh không khai sát giới được, bèn cười nhạt nói:

- Bọn bây thật là cố tình tìm lấy cái chết. Vậy chớ trách là ta vô tình, độc ác. Nghe.

Vừa toan cho chúng biết tay, chợt phía sau nghe tiếng thét dội lên rằng:

- Chúng bây hãy khoan. Để ta hỏi xem đã.

Kế Chí quay lại, thấy người nói đó, trạc độ năm mươi, mặt có cái bướu, bèn hừ một tiếng, hỏi:

- Đại khái người kia có phải là Hồ Bấu đó chẳng? Định kiếm ta có việc gì? Chớ cây đông. Muốn đánh nhau ư? Ta dám chấp cả bọn bây, càng đông càng tốt.

Hồ Lưu Tử cười ha hả mà rằng:

- Thằng nhãi này, khá lắm. Chỉ có mi là dám gọi cái tên điều cốt của ta ra. Bữa nay, sẽ cho mi biết tay. Mi tới đây thì được, nhưng không có đường thoát đâu. Ta thử coi mi lợi hại tới bậc nào.

Kế Chí cười một cách lạnh lùng nói:

- Ta coi bộ người quả nhiên đúng với cái tên Chiêu Phong có nghĩa là gây chuyện. Được lắm. Mi muốn sinh sự thì sẽ sinh sự, khó gì.

Tới đây, chỉ thấy Hồ Chiêu Phong quay đầu một cái. Mã Thế Xương hiểu ngay là sắp sai khiến hấn đây. May rằng lúc này đông người, hấn cũng đủ can đảm tiến lên mấy bước, tới trước mặt Kế Chí. Khi vừa đứng tầm, hấn thoát vờn tay ra thộp một cái.

Thấy đòn chộp của Thế Xương ra rất lẹ, Kế Chí lách mình một cái, đòn của Thế Xương chộp vào chỗ không. Tuy nhiên, vụt cái hấn ngồi thụp xuống, lật mình một cái, hai tay kịp dùng thế Bạch Viên hiến quả tống thẳng ngay vào ngực Kế Chí, lẹ như vượn vậy.

Lúc ấy, bè lũ xung quanh đều reo hò, khen ngợi Thế Xương là tay khá. Thế Xương tuy rằng bản lãnh chưa có gì là kinh nhân, so sánh với đồng bọn thì đã kể là tay khá. Riêng về công phu chưởng lực của hấn cũng đã luyện tới ngón Thiết Sa chưởng rồi. Có điều rằng, tuy chưa luyện đến bậc hỏa hầu thượng thừa, nhưng nếu là người thường vô phước dính một chưởng ấy, cũng đủ gãy xương lìa gân với hấn.

Thế Xương lúc ấy dồn nội lực, vận dụng Thiết Sa chưởng theo thế Bạch Viên hiến quả, hai tay lẹ như chớp loáng tống thẳng vào bụng đối phương. Kế Chí mỉm cười, không né cũng không gạt gì hết, chỉ nghe đánh bịch một tiếng, ngọn đòn ác liệt của Thế Xương quả nhiên đánh trúng vào bụng chàng.

Hồ Chiêu Phong thấy vậy mừng rơn lên, nghĩ thầm rằng, té ra chàng thanh niên kia cũng là tay tầm thường thôi, vì mới có một đòn mà cũng không tránh kịp, vậy mà mình cứ nghĩ chàng là tay lợi hại lắm.

Giữa những tiếng reo hò của mọi người, ngay đến Thế Xương cũng mừng thầm, yên trí là chắc ăn đã hạ được đối phương trong một chưởng. Không đầy một phần mười của một cái nháy mắt, hai tay của Thế Xương đập vào bụng của Kế Chí đánh bịch một cái như đập vào một cái bao bằng da hay đập vào một cái gì nhồi toàn bông vậy.

Thế Xương thật chẳng ngờ, đối phương là tay nội gia hữu hạng đã luyện tới bậc có thể rút xương, gân thịt, vận khí luyện thần. Đánh trúng một chưởng rồi, hắn còn ngờ rằng vì chưa dùng đủ mười thành công lực nên không thấy hiệu quả gì, bèn mím môi dồn kinh lực, tổng mạnh thêm ra một cái.

Thấy hai tay mình thụt sâu vào bụng đối phương như thụt vào một đồng bông, hắn giật mình định rút tay ra, thì hai tay đã như mọc rễ, không lấy ra được.

Kẻ không tập luyện nội gia công phu, thấy vậy thì tưởng rằng Kế Chí đã bị ăn đòn của Thế Xương. Nhưng tới lúc đó, Hồ Chiêu Phong đã nhận ra là thế nào rồi, hắn vội la lên:

- Thế Xương! Coi chừng...!

Hai tiếng coi chừng chưa thốt ra hết, thì Kế Chí đã phát lên một tiếng "Đi!". Bụng chàng theo với tiếng "đi" phình thẳng ra một cái, đồng thời chỉ nghe Thế Xương hét lên một tiếng rùng rợn, toàn thân bay đi xa tới trên mười bước, té sấp xuống đất, hai cổ tay bị gãy chỉ còn dính vào cánh tay bằng một làn da mỏng.

Mặt hắn tái xanh đi, lăn lộn trên mặt đất mấy vòng rồi mê man nằm thẳng cẳng ra đó.

Thật ra lần đầu Kế Chí chưa có kinh nghiệm chuẩn xác về việc dùng sức. Chàng nghĩ rằng Thế Xương là tay có bản lĩnh và có sức mạnh, nên đã vô tình đã dùng tới bốn năm thành công lực tổng đi, nghĩ rằng hắn chịu đựng nổi, bất quá đến té ngã ra đó, một lúc lâu sẽ bình phục lại.

Không ngờ thương tích lại nghiêm trọng nhường ấy, Kế Chí hơi cau mày lại nói:

- Chẳng qua là mi tự tìm lấy cái chết. (Chàng quay lại nhìn bọn Hồ Chiêu Phong và nói tiếp:) Ta bảo cho mà biết. Nếu bọn bây muốn cho hắn khỏi thành tàn phế, lập tức đem hắn đi kiếm thầy tiếp cốt bó gân, may ra còn kịp. Để chậm trễ, khó lòng lắm...!

Hồ Chiêu Phong thấy vậy, biết là gặp phải tay khó chơi, không thể coi thường được. Khổ một nỗi, mình là Phó Đà chủ trong Tổng đà Hồng kỳ, nên trước mặt mọi người không thể không giữ uy tín thể diện được. Huống chi thực lực công phu võ nghệ của mình không phải tầm thường, trước tình thế này cũng quyết đấu một phen, dù chưa chắc thắng nhưng cũng tin rằng không đến nỗi thảm bại như Thế Xương được.

Nghĩ vậy, hắn liền tung bộ tiến đến, miệng quát:

- Được lắm. Thằng kia coi đây.

Vừa nói, hai tay cùng tổng ra một lúc, Thiết tỳ bà chưởng, một tay âm, một tay dương cùng nhắm thẳng vào bắp chân bên phải Kế Chí mà đánh.

Căn cứ vào chưởng phong áp tới mà xét đoán, Kế Chí biết rằng công phu của Hồ Lưu Tử vào bậc rất khá nên không dám coi thường.

Đợi cho đòn tới sát nơi, chàng vội đổ người rút chân phải về sau, đồng thời đưa hai ngón tay trở và giữa nhắm vào huyệt Khúc xích (nơi khoeo tay) của hắn mà điểm.

Đòn của Hồ Chiêu Phong đánh ra không trúng, mà ngón điểm huyết của đối phương đã tới nơi. Hắn lập tức lật bàn tay một cái, dùng cạnh bàn tay (phía ngón tay út) chặt ngang mạch môn (nơi cổ tay bắt mạch) đối phương.

Đợi cho đúng lúc bàn tay Chiêu Phong tới sát tận nơi, Kế Chí hét to một tiếng "Được", tay mặt để yên không biến đổi gì hết trong khi tay trái vận năm thành công lực, đưa mấy ngón tay ra vèo một cái tuôn ra một làn gió, tấp thẳng vào ngực đối phương.

Ngọn quái chưởng trong Thiết tỳ bà của Hồ Chiêu Phong đã tới sát nơi tay đối phương rồi, chợt thấy chưởng lực lợi hại của đối phương đã tới, nếu không rút ngay tay về để tránh kịp thì có thể nguy đến tính mạng.

Chiêu Phong ức quá, hực lên một tiếng, một mặt thu ngay tai lại, một mặt ngã về phía sau, toàn thân theo lối cá chép vật mình vượt sóng đưa người vượt ra xa tới ba trượng.

Thực hú vía. Trong khi hắn tránh thì chưởng phong của đối phương đã rít gió tuôn đi, vét thành một đường rãnh dài tới năm sáu thước, sâu rộng hơn hai tấc trên mặt bãi đất cách đó khá xa, làm cho đất và cát cuốn tung lên, tấp mạnh vào đầu mặt mọi người.

Hồ Chiêu Phong vừa nhảy ra xa, chân chưa kịp đứng vững thì trước mặt hắn đã nhoáng lên một cái bóng, Kế Chí đã theo tới nơi, và cánh tay mặt đưa lên, ngọn Kim Báo Lộ Trảo đã nhắm huyệt 'Hoa Cái (liền dưới yết hầu)' đánh thẳng vào, vừa lẹ lại vừa mãnh liệt.

Tới đây, Hồ Chiêu Phong mới biết rằng chàng thiếu niên này thật không ngờ lại là tay cao siêu tới bậc ấy. Thấy đòn ra vừa lạnh lẽo vừa mãnh liệt, hắn chỉ kịp ưỡn người về phía sau, uốn mình như nhíp cầu cong, sát xuống tận đất. Đó gọi là công phu Thiết bản kiêu, bất đắc dĩ mới dùng đến khi gặp phải đòn vào sát và gấp rút quá không kịp gạt tránh. Tất cả thân mình chỉ nương nhờ vào đầu ngón ở hai bàn chân mà vững, liền đó xoay mạnh người đi một cái, hắn đã đảo lộn qua phía sau Kế Chí, vừa bật người lên vừa dùng đủ mười thành công lực theo thế Hắc Hồ Thần Yêu đánh vào bên trái ngay chỗ phía sau trái tim.

Thấy hấn giở lối nhào lộn thoát được đòn lại còn trả đòn là khác, Kế Chí đã nổi giận, nghĩ bụng ta không thể chế phục mày chẳng hóa ra công phu luyện tập của ta uổng lắm sao.

Lập tức theo thế Hoàng Long Phiên Thân chuyển lật mình một cái, vận dụng một bàn tay trái dùng năm thành công lực tổng ra một cái, Hồ Chiêu Phong bị đánh bật đi xa tới mười bước, thiếu chút nữa thì té nằm xuống đất.

Một chưởng ấy đánh ra, chiếc mũ trên đầu Hồ Chiêu Phong bay vèo đi, hai cánh tay hấn đau như bị cưa đi, hỏa ở tâm nóng rực lên. Giả sử Kế Chí dùng đến sáu bảy thành công lực đánh ra, chắc chắn là hấn nếu không chết thì cũng bị nội thương trầm trọng.

Khổ một nỗi, hấn không biết tự lượng sức, vẫn còn tự tin ở tài sức của mình. Bị đánh bật đi như vậy, hấn then quá hóa liều, lập tức quát bảo bọn thủ hạ:

- Đem kiếm lại đây cho ta. Ta muốn coi thẳng ranh này tài giỏi tới bậc nào.

Kế Chí khoanh tay nhìn, mỉm cười nói:

- Thôi mà. Ta khuyên người chớ dùng đến kiếm làm gì. Chúng ta vốn không thù oán gì với nhau mà. Nếu quả thật ta định giết người thì một chưởng vừa rồi, chỉ cần tăng thêm một phần công lực nữa. Người đã từng ấy tuổi đầu rồi, sao còn u mê không biết tự lượng...!

Trong khi chàng nói vậy thì bọn thủ hạ Hồ Chiêu Phong đã vác thanh kiếm lại cho hấn. Hấn cầm kiếm trong tay, dũng khí nhờ đó tăng lên vài phần, bèn lạnh lùng cười nói:

- Nếu như người thật có bản lĩnh, hãy tiếp vài đường kiếm của ta.

Kế Chí cười nhạt nói:

- Thật là quá phiền. Tại sao lại cứ cố tình như vậy. Bất quá ta có việc của ta, còn người thì có việc phải nuôi cái bấu của người cho mỗi ngày mỗi lớn lên, mỗi người mỗi việc, đừng ai quấy rầy ai, có phải sung sướng vui vẻ hơn không.

Hồ Chiêu Phong đã tức sẵn, nay trước mặt mọi người lại bị đối phương đem cái bấu của hấn ra mà chửi. Đại khái, người ta phàm bị một cái tật nguyên trên thân thể, rất ghét là kẻ khác bớt móc ra.

Ngày thường Hồ Chiêu Phong rất kỵ là ai nói tới cái bấu của hấn. Nay Kế Chí cứ nhè vào cái bấu ấy mà chế diễu, chẳng khác nào lửa cháy lại tưới thêm dầu. Chỉ nghe thấy soạt một tiếng, kiếm của hấn đã rút ra khỏi vỏ...

Thấy ánh sáng lưỡi kiếm xanh lè, loang loáng, Kế Chí biết không phải là thanh kiếm thường, trong bụng cũng lấy làm kinh, nghĩ rằng không ngờ tên ác bá này có thanh kiếm khá đến thế. Hồ Chiêu Phong cầm kiếm trong tay, khê khoa lên hai vòng, ánh kiếm loang loáng phát ra một tiếng trong như tiếng rỗng ngâm. Hấn quát lên:

- Tên kia. Mi rút kiếm ra, còn đợi gì nữa. Mi dám coi thường kiếm ta không sắc chẳng?

Kế Chí khê vỗ tay vào kiếm đeo bên mình, và nói:

- Ta cũng có kiếm đây. Chỉ sợ rút kiếm ra, người trông thấy cũng đủ sợ mất mật đi rồi. Huống chi, đối với hạng người, nếu ta cũng dùng đến kiếm, hóa ra cũng làm tôn giá trị của người lên sao.

Hồ Chiêu Phong nghe nói, tức đến phì khói mắt ra được. Hấn nghiêng răng, trợn mắt, thét lên:

- Đó là mi tự nguyện muốn chết. Chớ trách Hồ lão gia là...!

Hai tiếng "độc ác" hấn định nói ra, kỳ thật là chưa ra tới khỏi miệng, mà thân mình đã đánh vèo một cái, nhảy phắt tới đem theo một làn chớp xanh, ngọn Bạch Xà Thổ Tín xẹt như cái chớp điện đánh thẳng vào yết hầu Kế Chí.

Đối với cái công phu tay không lẫn vào vòng gươm giáo gọi là không thủ nhập bạch nhân, Kế Chí đã từng dày công luyện tập, chàng cũng nuôi cái chí rằng sau này sẽ như Thượng Quan tiên sinh, không cần dùng đến binh khí nữa mới thật sự mãn nguyện.

Thấy mũi kiếm của đối phương tới nơi, chàng hơi nghiêng mình một chút, chỉ sai một phân là bị mũi kiếm đâm trúng cổ, đột nhiên chàng đưa tay mặt lên với hai ngón tay dùng lối Kim Cương Chỉ, nhắm vào cổ tay mạch môn búng vào một cái.

Hồ Chiêu Phong đâm ra mũi kiếm không trúng, hấn toan lật cườm tay biến ngọn đâm thành ngọn chém, nhưng Kim Cương Chỉ của đối phương vừa nhẹ, vừa mạnh, khiến hấn không kịp biến đòn nữa, vội thu kiếm chuyển mình nhảy thoát qua bên tay mặt.

Nhưng Kế Chí lúc đó khác nào như bóng bám theo với người vào sát liền, hai bên cách nhau độ chừng hai ba gang tay, hấn dù muốn có thủ kiếm về để đánh ra, đều rất khó vì bị bức quá gần.

Lúc này nếu địch hạ hấn, Kế Chí chỉ cần phẩy tay một cái, hoặc xô vào nửa bước nữa là tự hấn cũng té ngã ra rồi. Nhưng tính chàng còn thích tinh nghịch, ý muốn xem công phu kiếm pháp của hấn có thể biến hóa tới trình độ nào, cho nên mặc cho hấn chuyển mình nhảy né, chàng chỉ đứng yên cười nói:

- Hồ Bướu. Kiếm pháp chỉ có thể thôi mà đã lăm le đòi lấy mạng người ta ư! Cứ coi ta thì thanh kiếm của người dù cửa ngay cục bướu của người, cũng không đứt nổi.

Hồ Chiêu Phong giận đến phát điên lên được. Hắn gầm lên mà rằng:

- Nhãi con. Chớ khinh cuồng vô lễ.

Vì gần nhau quá, hắn không dùng được kiếm, liền cất chân lên, đập mạnh một cái, Kế Chí vội nghiêng mình tránh. Chân hắn đập ra không trúng đâu hết, thành thử mình hắn theo đà xô lên trước, vô hình trung hắn đã thoát ra cách xa hắn Kế Chí được mấy bước.

Kế Chí vừa toan nhảy theo vào gần, chợt nghe Hồ Chiêu Phong quát lên một tiếng:

- Coi kiếm đây.

Lúc đó hai bên cách nhau, lưỡi kiếm đã đủ tầm hoạt động, lập tức theo với tiếng quát, tay mặt hắn lật lên kêu soạt một tiếng, một ngọn Khổng Tước Thích Linh từ phía sau vung ra, uy lực hết sức hùng mạnh.

Đường kiếm này vô cùng lợi hại, bởi vì lúc ấy Kế Chí đang nhảy vào theo, chân vừa chạm mặt đất mà lưỡi kiếm đã lóe lên như cái chớp vươn đến tận bên sườn tay mặt rồi. Giấy phút ấy, nếu còn nhún mình, lắc vai để nhảy tránh thì không kịp nữa.

Kế Chí đề chân khí, thân mình chàng như trái bóng căng hơi, tự nhiên bật đi một cái, chuyển đi sang phía tay mặt Hồ Chiêu Phong, đồng thời vung chưởng lên đánh.

Hồ Chiêu Phong kinh hãi rụng rời, bao nhiêu ngạo khí hăng hái trước đây một giây, bỗng tiêu tan đi hết.

Hắn vội nhảy đại về phía sau một quãng, lập tức thi triển thân hình tung, nhảy, lùi, tiến, thanh kiếm tận lực vung lên, bóng người phiêu phiêu, bóng kiếm loang loáng. Đó là những đường kiếm Tam Tài từ trước nhờ đó mà hắn đã từng nổi tiếng xưng hùng trên giang hồ.

Tam Tài Kiếm quả nhiên là không tầm thường. Đợi cho hắn qua lại vài ba chiêu rồi, Kế Chí gật đầu nghĩ thầm rằng, cái thằng "Bướu" này quả nhiên cũng có mấy ngón chơi được.

Chàng khẽ quát một tiếng, thân hình cũng bắt đầu khai triển, tiến vào trong làn kiếm quang nọ.

Bấy giờ, người đứng coi chỉ thấy trên dưới, trước sau, tả hữu, chỗ nào cũng là bóng người len lỏi ra vào trong bóng kiếm. Đôi cánh tay của Kế Chí thật là thần kỳ tuyệt diệu,

khi phạt, khi điểm, lúc phạt lúc, lúc đâm, mặc dù thanh kiếm kia mỗi lúc một nhanh, le, những vẫn không thể chạm đến dù chỉ nơi góc vạt áo.

Lúc ấy, Kế Chí mới khai triển bảy hai đường cầm nả thủ toàn là lối tiểu xảo công phu, nhảy nhót qua lại, lẩn tránh trong vòng bóng kiếm khác nào như con bướm bay lượn trong hoa.

Về phần Hồ Chiêu Phong, tới đây thì Tam tài kiếm đã triển khai hết tới hai phần ba, vậy mà vẫn chưa động chạm tới dù chỉ là một tà áo của đối phương. Nhiều lần, hắn thấy rằng, bàn tay của đối phương rõ ràng là đánh tới tận nơi, nhưng rồi lại rút về liền.

Trong bụng hắn biết rằng, chàng thanh niên này cố ý đùa giỡn làm trò chơi, nếu như định ý đánh thật thì hắn đã về châu Thổ từ lâu rồi. Nghĩ vậy, hắn thấy ớn lạnh cả óc lên, vội cắn chặt hàm răng lại.

Tới đây, Tam tài kiếm đã diễn tới đường thứ hai mươi bốn, tức là một đường Thiết Tỏa Hoàn Châu, lưỡi kiếm thẳng vai đánh ra, trong khi Kế Chí đã lòn tới sau lưng hắn và duỗi hai ngón tay nhắm huyết Kiên Tĩnh trên vai đối phương mà điểm.

Lúc này, Hồ Chiêu Phong có vẻ quẫn và đâm liều ra. Hắn nghĩ bụng liều chơi cái lối đổi đòn, nghĩa là đành nhận lấy ngón tay điểm huyết không cần tránh né gì hết, trong khi đó thì phạt một lưỡi kiếm chém đối phương đứt ngang mình.

Nghĩ vậy, chẳng những hắn không lùi, tránh, trái lại tay mặt vung kiếm, từ ngọn Thiết Tỏa Hoàn Châu, thoát đổi ra Thương Ứng Chấn Dực xoay ra chém phắt vào ngang giữa ngực Kế Chí.

Một ngọn ấy quả thực là ra ngoài cả ý liệu của Kế Chí. Chàng nghĩ bụng rằng. À, mày đã muốn đồng ư qui tận ư, ta sẽ cho mày biết tay ta lợi hại như thế nào. Lập tức chàng dùng lối Xúc Cốt Công Phu, vụt cái rút mạnh xương, gân, da thịt lại, toàn thân lùn tịt xuống, chỉ còn cao độ bốn gang tay, trong lúc đó thân mình chàng ước bằng đứa bé lên hai, ba tuổi.

Hồ Chiêu Phong nhất sinh chưa từng thấy thế bao giờ, hoặc cũng từng nghe các bậc sư tôn có nói qua đến cái công phu ấy trong võ nghệ, nhưng hắn không tin.

Nay không ngờ chàng thanh niên này, mà thủ đoạn lại cao cường đến bậc ấy, hắn rụng rời hết vía, hồn bóng lên cả mây xanh, vừa toan thân kiếm về thì Kế Chí từ dưới đã kịp vươn mình dài lên, bàn tay mặt vung ra một cái, không nhắm đánh vào mình đối phương, mà lại nhắm vào chính thân thanh kiếm mà búng.

Đó là chàng có ý trung hậu, không muốn tàn sát. Lối chơi này cực kỳ nguy hiểm, chỉ sai một ly tóc, hay sớm chậm không chuẩn xác là bàn tay mình bị lưỡi kiếm liếm đứt

lìa ngay. Cái búng tay ấy của chàng quả là thần kỳ chuẩn đích, chỉ nghe đánh keng lên một tiếng, thân lưỡi kiếm rung lên như rần vắn mình.

Hồ Chiêu Phong nếu không buông ra thì nơi hổ khẩu hấn bị xé rách liền. Tiếp theo với tiếng keng trong vắt phát ra như tiếng rỗng ngâm, chỉ thấy nhoáng một cái, một làn sáng xanh bay vọt lên cao tới mười trượng, trong khi Hồ Chiêu Phong xòe hai bàn tay không ra, mặt mũi tái xanh đi loạng choạng lui về phía sau đến vài bước.

Tay hấn tê dại hấn đi, tuy nhiên mắt hấn còn cố nhìn theo thanh kiếm báu đang múa lượn trên không, định bụng sẽ liệu mình nhảy theo đón bắt lấy, vì sợ rằng nếu như kiếm ấy lạc ra phía ngoài sông chìm mất, hoặc bị Kế Chí cướp mất chẳng?

- o O o -